



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

-----o0o-----

Số: 486/2026/CBTT-BTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Công bố Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

- Mã chứng khoán: BTN.
- Địa chỉ: Km 1215, Quốc lộ 1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Điện thoại: 0256.3832 809 Fax: 0256.3832 809

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 483/2026/BB-ĐHĐCĐ-BTN ngày 11/07/2026, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 484/2026/NQ-ĐHĐCĐ-BTN ngày 11/07/2026 và các tài liệu họp.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/07/2026 tại đường dẫn: <http://www.tuynenbinhdinh.com.vn/category/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 483/2026/BB-ĐHĐCĐ-BTN ngày 11/07/2026;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 484/2026/NQ-ĐHĐCĐ-BTN ngày 11/07/2026;
- Các tài liệu họp.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Linh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 483/2026/BB-ĐHĐCD-BTN

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

Tên Công ty : Công Ty Cổ Phần Đầu tư BITCO Bình Định
Trụ sở chính : Km 1215, QL1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Điện thoại : (0256) 3832809
Mã số doanh nghiệp : 4100431180 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 28/12/2001, đăng ký lần thứ 13 ngày 01/04/2026.
Thời gian : 14 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 07 năm 2026
Địa điểm họp : Hội trường Công ty cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định
Thành phần tham dự : - Cổ đông/đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông;
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ công nhân viên của Công ty.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà **Nguyễn Thị Thu Thanh** – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:
 - + Tổng số cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ngày 06/06/2026): **4.465.570** cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết **4.396.762** cổ phần và **68.808** cổ phiếu quỹ)
 - + Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: **441** cổ đông đại diện cho **4.396.762** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - + Mỗi cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết tại Đại hội (cổ phiếu quỹ không có quyền biểu quyết tại Đại hội)
 - + Tính đến thời điểm 14h30 ngày 11/07/2026, tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền): **06** cổ đông/người được

ủy quyền, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **43,23%** tổng số phiếu biểu quyết của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Căn cứ quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định, ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (triệu tập lần thứ 2) của Công ty với thành phần tham dự như trên là đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu Đại hội

Ông **Nguyễn Mậu Hoàng** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa Đại hội theo quy định. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu như sau:

2.1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông **Nguyễn Mậu Hoàng** Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- Ông **Nguyễn Ngọc Linh** Giám đốc, Thành viên HĐQT
- Ông **Đặng Trí Đức** Thành viên HĐQT

2.2. Ban Kiểm phiếu:

- Ông **Nguyễn Phước Ngân** Trưởng Ban
- Ông **Nguyễn Mạnh Cường** Thành viên

Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

3. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Bà **Đinh Thị Hảo** Thư ký

4. Bà Nguyễn Thị Thu Thanh thay mặt Đoàn chủ tọa trình bày Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

5. Bà Nguyễn Thị Thu Thanh thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Nội dung Chương trình Đại hội cụ thể như sau:

- Nội dung 1: Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Nội dung 2: Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Nội dung 3: Báo cáo hoạt động BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Nội dung 4: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
- Nội dung 5: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
- Nội dung 6: Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026.
- Nội dung 7: Tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn.
- Nội dung 8: Tờ trình bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.
- Nội dung 9: Tờ trình bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Chương trình được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Ngọc Linh** - Giám đốc.

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Mậu Hoàng** - Chủ tịch HĐQT.

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Người trình bày: Bà: **Nguyễn Thị Thu Thanh** - Trưởng BKS.

2. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Mạnh Cường** - Kế toán trưởng.

Nội dung 05: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.

Người trình bày: Bà: **Nguyễn Thị Thu Thanh** - Trưởng BKS.

Nội dung 06: Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Mạnh Cường** - Kế toán trưởng.

Nội dung 07: Tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Ngọc Linh** - Giám đốc.

Nội dung 08: Tờ trình bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Mậu Hoàng** - Chủ tịch HĐQT.

Nội dung 09: Tờ trình bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Người trình bày: Ông: **Nguyễn Mậu Hoàng** - Chủ tịch HĐQT.

PHẦN III. THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

Đoàn Chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe ý kiến đóng góp của các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tọa và Công ty tiếp nhận, trả lời và chia sẻ những thông tin liên quan đến các ý kiến của cổ đông.

Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết đối với các nội dung tại các báo cáo, các tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

Sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ phiếu, hòm phiếu được chuyển vào khu vực kiểm phiếu để Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.

Sau khi kết thúc thời gian kiểm phiếu, ông **Nguyễn Phước Ngân** - Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số cổ đông/người được uỷ quyền tham dự Đại hội vào 15h50 ngày 11/07/2026 (thời điểm thực hiện biểu quyết nội dung trong Phiếu biểu quyết của Đại hội) gồm: **06** cổ

đồng/người được uỷ quyền, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết), chiếm tỷ lệ **43,23%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Mỗi cổ đông/đại diện uỷ quyền tham dự họp đã được phát 01 tờ Phiếu biểu quyết.

- Tổng số Phiếu phát ra: **06 tờ phiếu**, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết.
- Tổng số Phiếu không thu về: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết;
- Tổng số Phiếu thu về: **06 tờ phiếu**, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết.
- Kết quả cụ thể:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06 tờ phiếu**, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **06 tờ phiếu**, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

3. Báo cáo hoạt động BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

10
NG
PH
AU
BIT
NH
BII

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6. Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

7. Tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

8. Tờ trình bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

10/ TỶ AN TI CC ĐP 14

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

9. Tờ trình bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **06** Tờ phiếu, đại diện cho **1.900.533** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là **05** Tờ phiếu, đại diện cho **1.594.733** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành là **0** tờ Phiếu, đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là **01** tờ Phiếu, đại diện cho **305.800** phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ **16,09%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc Đại hội, nội dung này **ĐẠT TỶ LỆ** được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **83,91%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

PHẦN V. BẦU CỬ HĐQT, BKS

Ông Nguyễn Phước Ngân – Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Danh sách ứng viên HĐQT, BKS và Quy chế bầu cử. Danh sách ứng viên HĐQT, BKS và Quy chế bầu cử được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử HĐQT, BKS.

Sau khi các cổ đông hoàn thành việc bầu cử, hòm phiếu được chuyển vào khu vực kiểm phiếu để Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu. Đại hội nghỉ giải lao.

Sau khi kết thúc thời gian kiểm phiếu, Ông Nguyễn Phước Ngân - Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm phiếu bầu cử như sau:

1. Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **1.900.533** cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia: **1.900.533** cổ phần
- Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: **5.701.599** phiếu bầu

Danh sách các ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

STT	Họ và tên	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
-----	-----------	----------------------------------

STT	Họ và tên	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
1	Nguyễn Mậu Hoàng	Đáp ứng quy định
2	Đặng Trí Đức	Đáp ứng quy định
3	Nguyễn Ngọc Linh	Đáp ứng quy định

Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

- Số phiếu phát ra: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu thu về: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu hợp lệ: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu tương ứng **0** phiếu bầu

Kết quả bầu cử:

STT	Tên ứng viên HĐQT	Số lượng phiếu bầu (từ cao xuống thấp)
1	Nguyễn Mậu Hoàng	1.900.533
2	Đặng Trí Đức	1.900.533
3	Nguyễn Ngọc Linh	1.900.533

2. Bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **1.900.533** cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia: **1.900.533** cổ phần
- Tổng số phiếu bầu thành viên BKS: **5.701.599** phiếu bầu

Danh sách các ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

STT	Họ và tên	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
1	Nguyễn Thị Thu Thanh	Đáp ứng quy định
2	Ngô Quốc Vương	Đáp ứng quy định
3	Nguyễn Phước Ngân	Đáp ứng quy định

Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

- Số phiếu phát ra: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu thu về: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu hợp lệ: **06 phiếu tương ứng 5.701.599** phiếu bầu
- Số phiếu không hợp lệ: **0** phiếu tương ứng **0** phiếu bầu

Kết quả bầu cử:

STT	Tên ứng viên BKS	Số lượng phiếu bầu (từ cao xuống thấp)
1	Nguyễn Thị Thu Thanh	1.900.533
2	Ngô Quốc Vương	1.900.533

STT	Tên ứng viên BKS	Số lượng phiếu bầu (từ cao xuống thấp)
3	Nguyễn Phước Ngân	1.900.533

3. Công bố kết quả

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử công bố danh sách thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Mậu Hoàng
- Ông Đặng Trí Đức
- Ông Nguyễn Ngọc Linh

Thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Nguyễn Thị Thu Thanh
- Ông Ngô Quốc Vương
- Ông Nguyễn Phước Ngân

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Bà **Định Thị Hảo** – thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Đại hội kết thúc 16 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Hảo

ĐỊNH THỊ HẢO

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



NGUYỄN MẬU HOÀNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 484 /2026/NQ-ĐHĐCĐ-BTN

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định ngày 11/07/2026.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (theo Báo cáo số 01/2026/BC-CT đính kèm).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (theo Báo cáo số 02/2026/BC-HĐQTCT đính kèm).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (theo Báo cáo số 03/2026/BC-BKS đính kèm).
- Điều 4.** Thông qua Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 (Theo Tờ trình số 04/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).
- Điều 5.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (Theo Tờ trình số 05/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).
- Điều 6.** Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026 (Theo Tờ trình số 06/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).
- Điều 7.** Thông qua Tờ trình chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn (Theo Tờ trình số 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).
- Điều 8.** Thông qua Tờ trình Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 (Theo Tờ trình số 08/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).



Điều 9. Thông qua Tờ trình Bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 (Theo Tờ trình số 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ đính kèm).

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031

- Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử:
 - + Ông: **Nguyễn Mậu Hoàng**
 - + Ông: **Đặng Trí Đức**
 - + Ông: **Nguyễn Ngọc Linh**
- Danh sách Thành viên Ban kiểm soát trúng cử:
 - + Bà: **Nguyễn Thị Thu Thanh**
 - + Ông: **Ngô Quốc Vương**
 - + Ông: **Nguyễn Phước Ngân**

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành cùng toàn thể cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT;
- CBTT theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH
CHỦ TỌA



NGUYỄN MẬU HOÀNG





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

Trụ sở chính: Km 1215, Quốc lộ 1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Giấy CNĐKDN số: 4100431180

Điện thoại: 0256 3832 809 Website: <https://www.bitcobinhdinh.com/>

QUY CHẾ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi là “Đại hội”) Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này.

CHƯƠNG II. ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Biểu quyết tất cả các vấn đề nằm trong chương trình Nghị sự thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.
2. Được Ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.
4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận “Thẻ biểu quyết”, “Phiếu biểu quyết” (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội. Trường hợp Đại hội tiến hành bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc Thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc người đại diện sẽ được nhận “Phiếu bầu cử” (trong đó có ghi mã số cổ đông và số phiếu bầu).

“Thẻ biểu quyết” được in trên giấy màu **TRẮNG**.

“Phiếu biểu quyết” được in trên giấy màu **XANH**.

“Phiếu bầu cử” (nếu có) được in trên giấy màu khác được quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử.

5. Giá trị biểu quyết của “Thẻ biểu quyết”, “Phiếu biểu quyết”, “Phiếu bầu cử” (nếu có) tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt và tham dự biểu quyết tại Đại hội.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại Khoản 1, 2 Điều này.
7. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban Kiểm phiếu đang tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với cổ đông là cá nhân, Giấy ủy quyền và Giấy tờ pháp lý cá nhân của người được ủy quyền (nếu được ủy quyền), hoặc Quyết định cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.
3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội, có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội, phải liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Điều khiển Đại hội theo chương trình nghị sự, các Quy chế đã được Đại hội thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trình tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.
5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
7. Chủ tọa có thể yêu cầu tất cả người tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; trục xuất những người

không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

8. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 6. Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định. Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa như: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu, trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.
3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Giấy tờ pháp lý cá nhân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);
 - b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;
 - c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm:
 - Trước khi khai mạc Đại hội;
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông tham dự Đại hội (Ví dụ: Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp...).
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông nếu để xảy ra sai phạm.
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn cổ đông, đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (nếu có);
 - Thực hiện việc kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội; kiểm Phiếu bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội (trường hợp Đại hội thực hiện bầu cử);

11
JNC
O F
Đ
B
B
VH

- Bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu, Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử (nếu có) và toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có) cho Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III. TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách Cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.
2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 được triệu tập trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì Đại hội đồng cổ đông lần thứ 3 được triệu tập trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp Đại hội đồng cổ đông lần 2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 3 được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày theo lịch cụ thể do Ban Tổ chức Đại hội thông báo.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền muốn phát biểu ý kiến phải:
 - Đăng ký và nộp Phiếu đăng ký phát biểu tới Thư ký Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu đã đăng ký trước trong giấy mời họp ĐHĐCĐ sẽ được ưu tiên phát biểu trước;
 - Được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
 - Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, đúng thời gian tham luận và phù hợp với Chương trình Đại hội.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.
2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Giấy mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

CHƯƠNG IV. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

Điều 13. Quy định biểu quyết

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “Thẻ biểu quyết” và một “Phiếu biểu quyết” có ghi mã số của cổ đông và tổng số cổ phần cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (Thẻ biểu quyết), tổng số phiếu biểu quyết tương ứng (Phiếu biểu quyết).
2. Giá trị biểu quyết của “Thẻ biểu quyết”, “Phiếu biểu quyết” tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt và tham gia biểu quyết tại Đại hội.
3. Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết một số vấn đề tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa cụ thể:
 - Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu.
 - Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội và Quy chế biểu quyết tại Đại hội.
 - Các nội dung khác phát sinh theo diễn biến tại Đại hội.
4. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại Đại hội.
5. Việc bầu HĐQT, BKS được quy định tại quy chế bầu HĐQT, BKS.
6. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện cổ đông tham gia biểu quyết - Chỉ đánh dấu “✓” hoặc “x” một lần cho một nội dung biểu quyết.
7. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
 - Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.
 - Một nội dung biểu quyết có quá một lần đánh dấu “✓” hoặc “x”
8. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.
9. Phiếu biểu quyết có in sẵn danh mục các nội dung được biểu quyết tại Đại hội và các phương án biểu quyết để cổ đông lựa chọn gồm: Tán thành; Không tán thành và Không có ý kiến. Phiếu biểu quyết được đóng dấu tròn của Công ty ở phía trên, bên góc trái của phiếu và đóng dấu giáp lai giữa các tờ trong trường hợp phiếu biểu quyết có từ 02 tờ trở lên.

Điều 14. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo các hình thức sau đây:

1. Biểu quyết trực tiếp theo hình thức dùng “Thẻ biểu quyết”:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham gia biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến trực tiếp tại cuộc họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Quy chế này, bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết” lên cao. Đối với từng vấn đề biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”. Trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì coi như không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”, Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại để báo cáo Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
2. Biểu quyết theo hình thức dùng “Phiếu biểu quyết”:

Việc biểu quyết các nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 2 Quy chế này, sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín đảm bảo minh bạch, công bằng. Cổ đông/ đại diện cổ đông, biểu quyết các nội dung ghi trong “Phiếu biểu quyết” bằng việc lựa chọn phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

Điều 15. Tiến hành biểu quyết

1. Khi được phát Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu được phát không bằng với tổng số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện thì Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.
2. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có biểu quyết sở hữu và/hoặc đại diện.
3. Trên mỗi phiếu biểu quyết đều có danh mục các nội dung biểu quyết. Cổ đông/đại diện cổ đông chỉ cần đánh dấu “✓” hoặc “✗” vào ô phù hợp với ý kiến của mình. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới. Trường hợp cổ đông không đánh dấu “✓” hoặc “✗” ở toàn bộ các phương án “Tán thành”/“Không tán thành”/“Không có ý kiến” ở nội dung nào thì coi như không tham gia biểu quyết ở nội dung đó.

Điều 16. Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - Việc kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Đại diện Đoàn Chủ tịch.
 - Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập Biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
 - Niêm phong toàn bộ các Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho Thư ký Đại hội.
2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.
 - Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 17. Điều kiện thông qua

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể công ty

Sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp và biểu quyết hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Ngoài các nội dung trên, những nội dung còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết chấp thuận.



3. Nội dung thông qua về việc bầu Hội đồng quản trị và/hoặc bầu Ban kiểm soát được quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 18. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu

1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
2. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 19. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội hướng dẫn và tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.
2. Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Ban Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.
3. Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để điện thoại ở chế độ rung.
4. Chấp hành quy chế tổ chức của ĐHĐCĐ và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa.

CHƯƠNG VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 06 Chương, 20 Điều được thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.
2. Chủ tọa có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này
3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN MẠU HOÀNG



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

Trụ sở chính: Km 1215, Quốc lộ 1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Giấy CNĐKDN số: 4100431180

Điện thoại: 0256 3832 809 Website: <https://www.bitcobinhdinh.com/>

QUY CHẾ BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm Soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2026 – 2031 Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định tại Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 được thực hiện theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín;
- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020 và các quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

3. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS với nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử thành viên HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của HĐQT: các thành viên HĐQT được bầu cho nhiệm kỳ 2026-2031.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty;
- Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - + Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - + Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - + Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - + Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS được bầu là **03** thành viên.
2. Nhiệm kỳ của BKS: các thành viên BKS được bầu cho nhiệm kì 2026-2031.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

Thành viên BKS phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý của công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- Không phải là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.



Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Trước cuộc họp Đại hội, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT, BKS.
2. Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định như sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử số lượng ứng viên HĐQT, BKS theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên HĐQT, BKS.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS đương nhiệm đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:
 - Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - Bản sao hợp lệ Giấy tờ pháp lý cá nhân của ứng viên và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ cung cấp.
3. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6. Nguyên tắc bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.
2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn.
3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT được bầu cho nhiệm kỳ 2026-2031 là 03 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu tương ứng với 3.000 phiếu.

Điều 7. Hình thức tiến hành bầu cử và phiếu bầu cử

1. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS ("Phiếu bầu cử"), trên đó có ghi tên Cổ đông, mã số Cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

Phiếu bầu cử HĐQT được in trên giấy màu VÀNG.

Phiếu bầu cử BKS được in trên giấy màu HỒNG.

3 H
VIA H
CCT
YU
Hd Q
ĐNOC
N: 4

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (và/hoặc số cổ phần đã/được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu.

3. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không thỏa mãn các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này.
- Phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
- Phiếu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng bút chì.
- Phiếu được nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong hòm phiếu.
- Phiếu vi phạm các quy định tại Quy chế này.

4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột “Số phiếu bầu”. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 3 thành viên HĐQT trong tổng số 6 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc đã/được ủy quyền) 1.500 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.500 \times 3) = 4.500$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

+ Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 6 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 750 phiếu bầu)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	750
2	Ứng viên B	750
3	Ứng viên C	750
4	Ứng viên D	750
5	Ứng viên E	750
6	Ứng viên F	750
	Tổng cộng	4.500

+ **Trường hợp 2:** Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho 1 Ứng viên B)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	4.500
3	Ứng viên C	0
4	Ứng viên D	0
5	Ứng viên E	0
6	Ứng viên F	0
	Tổng cộng	4.500

+ **Trường hợp 3:** Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 6 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	1.000
2	Ứng viên B	500
3	Ứng viên C	500
4	Ứng viên D	500
5	Ứng viên E	500
6	Ứng viên F	1.500
	Tổng cộng	4.500

+ **Trường hợp 4:** Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên B và Ứng viên D)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	2.250
3	Ứng viên C	0
4	Ứng viên D	2.250
5	Ứng viên E	0
	Tổng cộng	4.500

Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có thể lựa chọn một trong 4 phương thức trên và phương thức khác phù hợp theo quy định để thực hiện bầu.

Trên mỗi phiếu bầu đều có danh sách các ứng cử viên. Cổ đông/đại diện cổ đông sẽ lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Điều 8. Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Việc kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Chủ tọa Đại hội.
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Công ty ngay sau khi Đại hội bế mạc.

2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban bầu cử đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.
- Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 9. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, BKS.
2. Trong trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu tiếp trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt được bằng nhau.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến bầu thành viên HĐQT, BKS. Mọi khiếu nại về kết quả bầu phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN MẠU HOÀNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

-----o0o-----

Số: 01/2026/BC-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

Năm 2025, Công ty thực hiện nhiệm vụ được giao theo nội dung Nghị Quyết số: 303/2025/NQ-ĐHĐCĐ-BTN ngày 26/07/2025 V/v phê duyệt “Chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025”, Ban Giám đốc tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp vừa sản xuất vừa tái cơ cấu lại doanh nghiệp về nhân sự về tài chính để khắc phục những yếu tố bất lợi rủi ro từ chủ quan và khách quan trước mắt, tận dụng mọi cơ hội trong hoạt động sản xuất kinh doanh, môi trường, xã hội để thực hiện các chỉ tiêu được Hội đồng quản trị giao.

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

(kèm theo BCTC đã được kiểm toán năm 2025)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	MS	Năm 2025	Năm 2024	% (+)/(-)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18.665.721.389	17.491.992.035	6,7
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	4.629.630	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	18.661.091.759	17.491.992.035	6,68
4. Giá vốn hàng bán	11	15.927.521.110	17.773.248.209	-10,38
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	2.733.570.649	-281.256.174	872
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.043.764	175.097	496
7. Chi phí tài chính	22	4.250.085.422	4.612.020.730	-7,8
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	4.250.085.422	4.612.020.730	-7,8
8. Chi phí bán hàng	25	2.438.629.399	2.410.148.082	1,18
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.753.138.292	2.373.755.200	15,98
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30	(6.707.238.700)	(9.677.005.089)	30,68

Chỉ tiêu	MS	Năm 2025	Năm 2024	% (+)/(-)
11. Thu nhập khác	31	802.254.101	13.452.446	5863,6
12. Chi phí khác	32	167.487.279	571.051.847	-70,67
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	634.766.822	(557.599.401)	113,8
14. Tổng lợi LN kế toán trước thuế (50=30+40)	50	(6.072.471.878)	(10.234.604.490)	40,66
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0	0	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	(6.072.471.878)	(10.234.604.490)	40,66
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	(1.381)	(2.328)	40,66
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71	(1.381)	(2.328)	40,66

1.2 MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT TRONG NĂM 2025

TT	Nội dung	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % so KH 25
1	Sản lượng sản xuất gạch (tr viên)	6,000	4,661	77,68
	Trong đó: - Gạch XMCL(trv)	3,000	2,109	70,30
	- SP bê tông khí chưng áp (m ³)	3,000	2,552	85,07
2	Sản lượng nhập hàng hóa			
	- Gạch nung (triệu viên)	1,000	0,582	58,20
3	Sản lượng tiêu thụ gạch các loại			
	Trong đó: - Gạch nung	1,000	0,6	60,00
	- Gạch không nung XMCL	3,000	2,419	80,63
	- SP bê tông khí chưng áp	3,000	2,396	79,87
4	Khối lượng vận chuyển (tr viên)	2,500	1,156	46,24
	Trong đó: - Gạch nung	0,5	0	0
	- Gạch không nung XMCL	1,000	0	0
	- SP bê tông khí chưng áp	1,000	1,156	115,60
5	Tổng doanh thu (Tỷ đồng)	16,00	18,665	116,66

4100
NG TY
PHÂN
U TƯ
ĐCO
ĐINH
H DƯ

	Trong đó:			
	-DT SX KD	14,00	15,357	109,69
	-DT dịch vụ VC	1,00	1,446	144,60
	-DT Tài chính + Thu nhập khác	1,00	1,862	186,20
6	Tổng Chi phí (Tỷ đồng)	21,00	24,737	117,80
7	Lợi nhuận T.thuế (Tỷ đồng)	-5,00	-6,072	121,44
	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	-5,00	-6,072	121,44
8	Tỷ lệ LN T.thuế/Vốn CSH (%)	-0,7	0,091	130,00
9	Thực hiện Đầu tư (Tỷ đồng)	0	0	
10	Thu nhập NLĐ (triệu đồng/tháng)	10,5	11,0	104,76

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản (kèm theo BCTC đã được kiểm toán năm 2025)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025	(-)/(+) đồng	Tỷ lệ (%)
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	8.005.122.236	6.505.268.694	1.499.853.542	123,06
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.840.871.947	78.782.731	2.762.089.216	3.605,96
1	Tiền	2.840.871.947	78.782.731	2.762.089.216	3.605,96
2	Các khoản tương đương tiền	0	0	0	0
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.093.424.322	2.767.093.526	-1.673.669.204	39,52
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	366.340.896	1.664.713.189	-1.298.372.293	22,01
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	703.203.680	1.116.859.760	-413.656.080	62,96
3	Phải thu ngắn hạn khác	62.753.387	14.394.218	48.359.169	435,96
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(38.873.641)	(28.873.641)	(10.000.000)	134,63
IV	Hàng tồn kho	2.744.309.094	2.056.818.109	687.490.985	133,42
1	Hàng tồn kho	2.979.903.698	2.556.705.752	423.197.946	116,55

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025	(-)/(+) đồng	Tỷ lệ (%)
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(235.594.604)	(499.887.643)	264.293.039	47,13
V	Tài sản ngắn hạn khác	1.326.516.873	1.602.574.328	(276.057.455)	825,77
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	239.395.148	116.407.405	122.987.743	205,65
2	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	1.087.121.725	1.486.166.923	(399.045.198)	73,15
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	48.016.067.412	50.391.005.183	(2.374.937.771)	95,29
I	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	0
II	Tài sản cố định	47.649.809.114	50.015.355.649	(2.365.546.535)	95,27
1	Tài sản cố định hữu hình	47.649.809.114	50.015.355.649	(2.365.546.535)	95,27
	-Nguyên giá	94.179.848.641	92.503.439.339	1.676.409.302	101,81
	-Giá trị hao mòn lũy kế	(46.530.039.527)	(42.488.083.690)	(4.041.955.837)	109,51
III	Bất động sản đầu tư	0	0	0	0
IV	Tài sản dở dang dài hạn	0	0	0	0
V	Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0
VI	Tài sản dài hạn khác	366.258.298	375.649.534	(9.391.236)	97,50
1	Chi phí trả trước dài hạn	366.258.298	375.649.534	(9.391.236)	97,50
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	0	0	0	0
CỘNG TÀI SẢN		56.021.189.648	56.896.273.877	(875.084.229)	98,46

2.2. CƠ CẤU NGUỒN VỐN

(kèm theo BCTC đã được kiểm toán năm 2025)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025	(-)/(+)	Tỷ lệ (%)
I	Nợ ngắn hạn	46.037.684.183	40.118.118.793	5.919.565.390	114,76
1	Phải trả người bán	2.434.911.452	1.948.655.898	486.255.554	124,95
2	Người mua trả tiền trước	650.789.968	1.013.421.151	(362.631.183)	64,22

3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	18.011.054	269.509.866	(251.498.812)	6,68
4	Phải trả người lao động	583.897.592	741.567.999	(157.670.407)	78,74
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	12.064.310.544	8.038.525.473	4.025.785.071	150,08
6	Chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.130.712.224	1.036.426.798	94.285.426	109,1
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	28.355.978.779	26.113.801.038	2.242.177.741	108,59
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	799.072.570	956.210.570	(157.138.000)	83,57
II	Nợ dài hạn	3.319.830.000	4.042.007.741	(722.177.741)	82,13
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.000.000.000	3.667.177.741	(667.177.741)	81,81
2	Phải trả dài hạn khác	319.830.000	374.830.000	(55.000.000)	85,33
NỢ PHẢI TRẢ		49.357.514.183	44.160.126.534	5.197.387.649	111,76
III	Vốn chủ sở hữu	6.663.675.465	12.736.147.343	(5.427.528.122)	52,32
1	Vốn góp của chủ sở hữu	44.655.700.000	44.655.700.000	0	0
2	Cổ phiếu quỹ (*)	(688.080.000)	(688.080.000)	0	0
3	Quỹ đầu tư phát triển	7.076.143.253	7.076.143.253	0	0
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(44.380.087.788)	(38.307.615.910)	(6.072.471.878)	115,85
IV	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0
VỐN CHỦ SỞ HỮU		6.663.675.465	12.736.147.343	(5.427.528.122)	52,32
CỘNG NGUỒN VỐN		56.021.189.648	56.896.273.877	(875.084.229)	98,46

Đánh giá chung: Do cạnh tranh về giá cả (gạch XMCL, gạch nung), thị trường còn mới mẻ với Sản phẩm mới (gạch AAC+ tấm ALC) nên không thể đạt được công suất tối đa. Tuy nhiên năm 2025 là năm bước ngoặt để doanh nghiệp phát triển và mở rộng thị trường cho Sản phẩm bê tông khí (đặc biệt là tấm panel ALC) sau vài năm tạm dừng sản xuất. Tuy lợi nhuận còn thấp nhưng là bước tiến để thâm nhập và mở rộng thị trường miền trung trong lĩnh vực này.

2. CÁC CÔNG TÁC KHÁC ĐÃ THỰC HIỆN

Cùng với thực hiện các chỉ tiêu trên, Ban Giám Đốc (BGĐ) công ty tập trung quản trị, điều hành mọi mặt hoạt động của công ty với kết quả như sau:



+Ban Giám đốc sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý tổ chức sắp xếp nhân sự quản lý theo chức năng sát với nhiệm vụ. Phân cấp tự chủ quản lý, điều hành theo định mức kinh tế kỹ thuật. Rà soát nguồn nhân sự tuyển dụng mới vào làm có trách nhiệm hiệu quả công việc.

+Thực hiện phương thức điều hành bộ máy công ty theo hướng trực tiếp, giám đốc đến nhân viên; giám đốc đến nhà máy, và phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý kế hoạch, lao động, tài sản, máy móc thiết bị, quy trình, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, môi trường sản xuất và hạch toán chi phí sản xuất – giá thành theo quy định.

+Thực hiện giao định mức, khoán chi phí cho tất cả người lao động từ quỹ lương sản phẩm được giao cho từng khâu, bộ phận. Áp dụng chế độ tiết kiệm khi duyệt giá cung ứng mua vật tư, nguyên liệu phù hợp giá thị trường; cấp phát vật tư giảm từ 3-5% so định mức.

+Trong điều hành sản xuất việc cung cấp vật tư, nguyên liệu, trang bị máy móc thiết bị... giao tài sản cho Nhà máy quản lý.

+Năm 2025 tiếp tục vừa sản xuất vừa tuyển dụng đào tạo công nhân kỹ thuật vận hành thiết bị dây chuyền sản xuất gạch xi măng cốt liệu (XMCL) và dây chuyền sản phẩm bê tông nhẹ khí chưng áp hiệu, biết và làm được theo phương châm giỏi 1 việc biết nhiều việc. Đủ khả năng và làm chủ được thiết bị và công nghệ sản xuất cho từng dòng sản phẩm, từng chủng loại sản phẩm.

+Do ảnh hưởng biến động nền kinh tế, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao Cty đã thực hiện tập trung khai thác và mở rộng thị trường, điều chỉnh linh hoạt các chỉ tiêu sản lượng sản xuất cho nhà máy và từng nhóm sản phẩm theo nhu cầu. Xây dựng, giữ vững thương hiệu BITCO với các nhãn hiệu sản phẩm mới gạch bê tông nhẹ khí chưng áp AAC (B – AAC), ALC (B-ALC) và gạch polyme khoáng tổng hợp (B – GKN). Áp dụng chiến lược Marketing hỗn hợp tập trung khai thác thị trường truyền thống Bình Định (Cũ), đẩy mạnh thông tin thương mại điện tử, Công nghệ AI, các mạng xã hội để thúc đẩy việc bán hàng cho các thị trường Nha Trang, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Kon Tum, Gia Lai và các tỉnh Miền trung và Tây nguyên.

+Vận hành hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2015 và chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy cho các loại sản phẩm, hồ sơ CO/CQ công khai minh bạch xuất xứ và chất lượng sản phẩm.

+Tài sản máy móc thiết bị, đất đai, cơ sở vật chất... được giữ gìn bảo quản tốt và phát huy hiệu quả. Thương hiệu BITCO tiếp tục được định vị, nhận diện và lan tỏa.

+Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức tín dụng, các đơn vị tư vấn, nhà thầu, các nhà đầu tư. Xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh đúng pháp luật.

+Năm 2025 thực hiện cân đối nguồn tài chính có sự hỗ trợ từ phía Ngân hàng để cơ cấu chậm trả nợ gốc và trả lãi đến kỳ. Đồng thời cân đối, xoay vòng dòng tiền kịp thời đáp ứng cho nhu cầu cần thiết của hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên nguồn tài chính của Công ty hiện đang còn gặp khó khăn; Hiện công ty đang có tranh chấp với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam về hợp đồng vay tài sản.

+Thực hiện nghĩa vụ đối người lao động đầy đủ, đúng pháp luật.

3. CÁC CÔNG TÁC CÒN TỒN ĐỘNG

+Nhận diện cơ hội và rủi ro trong quan hệ thương mại chưa được tốt nên thường xảy ra các lỗi kỹ thuật không đáng có. Công tác tiếp thị, chiến lược (PA) còn ít, chưa đồng bộ, chưa tạo được nhận thức và giáo dục hành vi người tiêu dùng nhất là sản phẩm mới (AAC,ALC) thiếu quan tâm trong việc xây dựng thương hiệu... Tính chủ động thích ứng trong chính sách tiêu thụ SP còn nghèo nàn, cứng nhắc không kích thích được khách hàng.

+Cơ chế tuyển dụng lao động (lao động phổ thông và lao động quản lý) chưa thu hút nên chưa có nguồn lao động bổ sung.

+Do tình hình tài chính nợ vay ngân hàng báo giải chấp.

+Kế hoạch cho thuê từng phần hoặc toàn bộ diện tích mặt bằng nhà máy gạch tuy nen.

Tuy nhiên, bên cạnh công tác đã thực hiện và còn tồn đọng thì lợi thế, khó khăn và cơ hội trong hoạt động sản xuất kinh doanh đó là:

***Khó khăn:** Chi phí/giá vốn cao do đang trong giai đoạn những năm đầu mới đầu tư nhà máy mới. Nguồn nguyên liệu chủ yếu được mua lại của các nhà sx nên dễ bị ảnh hưởng bởi tình hình biến động giá. Thị trường cạnh tranh gay gắt. Áp lực tài chính thiếu của những năm đầu vay đầu tư dự án. Dự án chưa khai thác đủ công suất nên chưa giữ chân được nguồn lực lao động...

***Cơ hội:** Các chính sách chủ trương của Chính phủ, Bộ, Ngành được ban hành trong những năm qua về chiến lược phát triển Vật liệu xây không nung tạo cơ chế về đầu tư và sử dụng Vật liệu xây không nung, là đòn bẩy cho việc Nhà máy gạch không nung với 2 dây chuyền (Gạch Xi măng cốt liệu và gạch Bê tông nhẹ khí chưng áp AAC) đi vào hoạt động khai thác hiệu quả. Vị thế của công ty cũng được khẳng định trong thị trường khu vực. Khi nhà máy hoạt động ổn định với công suất tối đa, sẽ mang lại doanh thu tăng trưởng tích cực cho Công ty từ đó đưa Công ty trở thành những nhà sản xuất lớn trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng.

***Thách thức:** Khai thác thị trường truyền thống và mở rộng thị trường tiềm năng, định vị phân khúc khách hàng cho sản phẩm gạch không nung AAC và tấm panel ALC vì còn quá xa lạ với người tiêu dùng, kể cả giới chuyên môn. Giải được bài toán nợ vay quá hạn. Xây dựng đội ngũ đủ năng lực và đáp ứng yêu cầu trong điều kiện có một số yếu tố không thuận lợi.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

1. MỤC TIÊU

Lấy phương châm cho toàn bộ hoạt động trong 3 năm tới, bắt đầu từ năm 2026 là **“Linh hoạt, minh bạch, ổn định, phát triển”** để hướng tới mục tiêu như sau:

-Năm 2026: Ổn định cơ cấu tổ chức, minh bạch, linh hoạt trong sản xuất kinh doanh thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tái thiết lập vị thế công ty trên thị trường, bắt đầu có lợi nhuận thực dương sau thuế.

-Năm 2027: Đánh giá lại năm 2026, đưa ra mô hình kinh doanh, hướng tới sản xuất bền vững và tăng trưởng lợi nhuận, sử dụng điện năng lượng mặt trời giảm chi phí tăng hiệu quả trong SX.

-Năm 2028: Tiếp tục thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đánh giá lại toàn bộ quá trình hoạt động SXKD năm 2026-2027, hoàn chỉnh bộ máy quản lý, nhân sự vực dậy quá trình SXKD cho những năm đến 2030 phải có lãi, trả ít nhất 50% nợ ngân hàng.

100
IG TY
PHÂN
U TU
TCO
H DIN
INH

2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Năm 2026 với sự biến động của việc sắp xếp đơn vị hành chính từ cấp xã cho đến cấp tỉnh thực hiện theo chỉ đạo Chính phủ từ tháng 07/2025 và cho đến tháng 07/2026, cũng tạo cho thị trường vật liệu xây dựng có nhiều trở ngại, các công trình xây dựng tạm dừng chờ kế hoạch đầu tư công mới sau khi sát nhập tỉnh, xã, phường. Thị trường vật liệu xây dựng cho gạch không nung, gạch AAC sẽ chậm lại từ tháng 07/2025 - 7/2026 do bị trì trệ mảng đầu tư công, chỉ còn lại phần thị trường không nung XMCL sẽ tiêu thụ được nhưng cạnh tranh sẽ khốc liệt. Để hoàn thành kế hoạch năm 2026 và 2027 là một sự thách thức lớn đối với các công ty sản xuất VLXD nói chung và công ty chúng ta nói riêng.

Kế hoạch sản xuất trong năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tốc độ tăng trưởng (%)
Doanh thu (tỷ đồng)	18,665	20,0	+17,8
Sản lượng tiêu thụ gạch các loại :			
-Gạch XMCL (trv)	2.019	4.000	+198%
-Gạch AAC + ALC (m ³)	2.500	10.000	+400%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	-6,072	-5,0	-21
Chỉ tiêu chia cổ tức	0	0	0

3. GIẢI PHÁP CHO NĂM 2026

-Trọng tâm của năm 2026 là phải tái cấu trúc được nguồn vốn cho doanh nghiệp, tìm kiếm các giải pháp tăng trưởng doanh thu trong ngắn và trung hạn, tiết kiệm chi phí tối ưu nhất và tái cấu trúc được bộ phận nhân sự chủ chốt có thể lãnh đạo doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn này. Kiểm soát tốt dòng tiền để tránh việc vay vốn với lãi suất cao trong sản xuất kinh doanh

-Tìm được nhà cung cấp có giá thành tốt để kinh doanh như gạch nung, vữa xi măng, keo và tiết giảm chi phí đối với nhà cung cấp đầu vào sản xuất gạch XMCL, gạch AAC, nhà cung cấp giải pháp logistic giá cả hợp lý để tăng sức cạnh tranh giá bán cuối cùng cho khách hàng và các mặt hàng công ty bán ra thị trường phải đảm bảo có lãi hòa vốn trong khâu hao.

-Tìm kiếm khách hàng tăng sản lượng sản xuất kinh doanh gạch nhẹ lên 3000m³/ năm và từng bước tăng trưởng 20% năm đối với thị trường gạch AAC.

-Đào tạo nguồn nhân lực, chất lượng, hiệu quả.

Đối với việc cấu trúc nguồn vốn

- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng đề nghị cơ cấu/giãn nợ/điều chỉnh lịch trả nợ đối với khoản trung dài hạn đầu tư dự án và góp ý việc đầu tư tài sản bán VPBank .

- Tìm kiếm các tổ chức tín dụng, nhà đầu tư khác tiếp tục hỗ trợ nguồn vốn lưu động, có thể tiếp cận các quỹ hỗ trợ của nhà nước hoặc chính phủ nhằm hỗ trợ Doanh Nghiệp phục hồi.

- Triển khai đồng thời phương án tăng vốn để phục vụ phương án tái thiết sản xuất KD.

- Lập phương án quản lý tài chính mang tính chất dự báo và cập nhật liên tục nhằm phục vụ công tác ra quyết định quản lý.

Đối với các giải pháp tăng trưởng doanh thu trong ngắn hạn và trung hạn

- Đánh giá khách quan lại toàn bộ doanh thu và chi phí hiện hữu, điều chỉnh các khoản mục chi tập trung cho công tác phát triển kinh doanh và tái sản xuất.

- Rà soát lại toàn bộ các tài sản, nguồn tài nguyên của công ty chưa được khai thác hoặc khai thác chưa hợp lý để đưa ngay vào vận hành nhằm tạo ra doanh thu, bù đắp các khoản chi phí cho doanh nghiệp. Điển hình có thể kể đến như: tận dụng mặt bằng cho thuê kho bãi, văn phòng; gia công cho các đơn vị khác ...

- Cần nhắc phương án mở thêm các ngành nghề kinh doanh có liên quan đến ngành nghề chính, nhằm tận dụng tối đa hệ sinh thái vốn có và cũng là phù hợp Chiến lược phát triển công ty đến năm 2030.

- Tiếp tục xây dựng lại cơ chế bán hàng, cơ chế tài chính tìm ra phương án tối ưu nhất hỗ trợ bán hàng, bắt buộc phải có sự khảo sát để phù hợp với nhu cầu thị trường mà vẫn phù hợp với doanh nghiệp.

- Đề nghị Tỉnh và Ngân hàng có cơ chế hỗ trợ để sản phẩm của Dự án Vật liệu xây không nung được sử dụng rộng rãi nhằm tạo doanh thu để sớm hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Ngân hàng, Nhà nước.

- Đã xây dựng lại website, page, hotline của công ty và tiếp tục hoàn thiện nhằm đa dạng kênh bán hàng, tăng cường khả năng tiếp xúc với khách hàng.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý tập trung để có con số chính xác từ khâu sản xuất đến khâu bán hàng, cũng như quản lý tồn kho. Tối ưu hóa được chi phí trong mọi công đoạn.

Đối với các giải pháp tái cấu trúc nhân sự:

- Kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, xây dựng cơ chế mở linh hoạt để đảm bảo người không muốn làm có thể từ nhiệm, người có nguyện vọng có thể ứng cử.

- Kiện toàn bộ máy quản lý chủ chốt: Giám đốc, Kế toán trưởng, Nhân sự, Kỹ thuật ... đảm bảo chọn đúng người, đúng việc, có tinh thần trách nhiệm rất cao, cùng gách vác khó khăn với doanh nghiệp.

- Xây dựng cơ chế lương đảm bảo tính chất động viên người lao động, tạo động lực cho người lao động cống hiến, thu nhập được chi trả đúng người, đúng việc.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD trong năm 2026 của Ban giám đốc Công ty. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Thay mặt Ban giám đốc xin chúc các quý vị đại biểu, các cổ đông của công ty sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- TV HĐQT, BKS;
- BGD;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH



Giám đốc

Nguyễn Ngọc Linh



Số: 02/2026/BC-HĐQTCT

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025 Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD gặp không ít khó khăn, do bất ổn về giá cả kinh tế chính trị trong và ngoài nước kéo theo sự đình trệ đối với hầu hết các ngành nghề trong nền kinh tế. BITCO cũng từ đó mà bị ảnh hưởng đầu ra.

Năm 2025 Công ty tiếp tục thực hiện nhiệm vụ: tổ chức sắp xếp chuyển đổi gạch nung sang gạch không nung, tập trung khai thác sản phẩm gạch không nung trong đó sản phẩm mới gạch bê tông nhẹ AAC và tấm panel ALC. Vì vậy, phát sinh một số khó khăn, thách thức như: Việc thực hiện Quyết định: 567/2011/QĐ-TTg ngày 28/04/2010, Quyết định số 2174/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược phát triển CN-VLXD không nung Việt nam đến năm 2030, đã có nhiều chuyển biến tích cực trên địa bàn tỉnh Gia Lai nói riêng và cả nước nói chung; Ở Gia Lai các cơ sở sản xuất gạch thủ công bằng lò đứng đóng cửa và chuyển sang sản xuất nung bằng lò Hoffman, gạch xi măng cốt liệu. Dự báo nhu cầu đầu tư xây dựng của toàn xã hội có hướng tăng, nhưng nguồn cung cấp gạch xây cao hơn nhu cầu sử dụng; tạo xu hướng cạnh tranh về giá không lành mạnh; việc thực hiện chủ trương của Chính phủ về sử dụng gạch không nung chưa triệt để. Các cơ sở sản xuất gạch cốt liệu đã đầu tư đưa vào hoạt động, sản lượng tăng đáng kể nhưng quy mô không lớn, công nghệ chưa tiên tiến nên chất lượng sản phẩm chưa ổn định, mẫu mã quy cách chưa phù hợp;

Sản phẩm bê tông nhẹ khí chưng áp (gạch AAC+ tấm panel ALC) của Công ty mới đầu tư, là sản phẩm công nghệ tiên tiến ưu việt, quy mô lớn, thị trường chưa quen xây dựng; Bên cạnh đó việc thiết kế, thi công sử dụng gạch không nung nói chung và gạch AAC+ tấm panel ALC còn nhiều hạn chế chưa đồng bộ; nên ảnh hưởng lớn đến chủ trương Nhà nước về phát triển gạch không nung thay thế cho gạch nung; Hạn chế khuyến khích các nhà đầu tư sản xuất gạch không nung, đây là một đặc điểm vừa khó khăn, vừa thách thức và cơ hội cho chúng ta.

Trước tình hình đặc điểm nêu trên, năm 2025 Công ty vẫn duy trì hoạt động SXKD, tuy kết quả không đạt theo kế hoạch Nghị quyết ĐHCĐ đã thông qua, nhưng vẫn đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Hội đồng Quản trị xin báo cáo tình hình hoạt động trong năm trước ĐHCĐ như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BGĐ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

1. Thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025

Căn cứ định hướng của Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc Công ty đã thực hiện đúng

chức năng, nhiệm vụ chỉ huy điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty; Đồng thời, có chủ trương, giải pháp kịp thời để tháo gỡ, khắc phục những khó khăn vướng mắc trong thực tế nhất là nhu cầu vốn lưu động phục vụ cho SXKD.

Trong năm hoạt động SXKD của Công ty đạt các chỉ tiêu như sau:

a. Chỉ tiêu sản lượng:- Sản xuất: 4,661 tr.v; đạt 77,68% kế hoạch

Tr.đó: +Gạch nung: 0

+ GXMCL: 2,109 tr.v;

+ Gạch A AC: 2,552trv ~8.524 m³

+Nhập Hàng hóa: Gạch nung: 0,582 tr.v

- Tiêu thụ: 5,415trv đạt 77,36% kế hoạch

Tr.đó:+Gạch nung: 0,6 trv

+GXMCL: 2,419 tr.v

+Gạch A AC: 2,396trv ~ 8.321m³

- Vận chuyển: 1,156 tr.v đạt 46,24% kế hoạch

b. Chỉ tiêu doanh thu: Tổng đạt: 18,665 tỷđồng đạt 116,66% kế hoạch,

Trong đó : -Bán SP: 15,357 tỷđồng đạt 109,69 % kế hoạch,

-Vận chuyển: 1,446 tỷ.đồng đạt 144,60% kế hoạch,

-Tài chính, khác: 1,862 tỷ.đồng đạt 186,20%KH

c. Hiệu quả kinh doanh:

Lợi nhuận trước thuế: (lỗ : -6,072 tỷđồng)/ KH (-5,000 tỷđồng)

+ Lỗ từ hoạt động kinh doanh (6,707 tỷ đồng)

+ Lãi từ hoạt động khác (0,635tỷ đồng)

Lợi nhuận sau thuế: (lỗ: -6,072 tỷ đồng)

d. Tỷ lệ cổ tức: 0 đồng/cp;

e. Đầu tư dự án:

Năm 2025 không có dự án mới. Tuy nhiên Công ty có thực hiện cải tạo, nâng cấp hệ thống dây chuyền sản xuất gạch bê tông khí chưng áp AAC sang sản xuất tấm panel ALC theo nhu cầu của thị trường.

2. Phân phối lợi nhuận

Năm 2025 lợi nhuận lỗ nên thực hiện theo NQ ĐHCĐ không chia cổ tức. Kết thúc năm 2025 lợi nhuận tiếp tục-lỗ nên phương án không chi trả cổ tức và trình ĐHCĐ thông qua.

3. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thanh quyết toán quỹ lương, quỹ thưởng Ban lãnh đạo C.ty năm 2025

(Có BCTC và B/cáo chi tiết kèm theo trước ĐHCĐ)

- Thù lao HĐQT, BKS:

Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo “Quy chế trả thù lao và quỹ thưởng của HĐQT,

BKS” và kế hoạch quỹ thù lao năm 2025; trong năm đã hạch toán CP theo Kế hoạch nhưng công ty đang gặp khó khăn về tài chính nên chưa chi trả.

Cụ thể:

STT	Chức danh	Năm 2026 Kế hoạch	Năm 2025 đã hạch toán	Năm 2024 Còn nợ	Năm 2023 còn nợ	Năm 2022 còn nợ	Năm 2021 còn nợ	Tổng tiền còn phải trả
I	HĐQT	33.000.000	33.000.000	130.636.800	148.377.600	148.377.600	82.160.671	542.552.671
1	-Chủ tịch	13.000.000	13.000.000	38.707.200	38.707.200	38.707.200	21.024.000	150.145.600
2	CácTV HĐQT	20.000.000	20.000.000	91.929.600	109.670.400	109.670.400	61.136.671	392.407.071
II	Ban kiểm soát	11.000.000	11.000.000	83.865.600	83.865.600	83.865.600	45.552.000	308.148.800
1	Trưởng ban KS	5.000.000	5.000.000	32.256.000	32.256.000	32.256.000	17.520.000	119.288.000
2	-Các TV BKS	6.000.000	6.000.000	51.609.600	51.609.600	51.609.600	28.032.000	188.860.800
III	Tổng cộng	44.000.000	44.000.000	214.502.400	232.243.200	232.243.200	127.712.641	806.691.471

- Thanh toán lương, thưởng cho Ban GD&KT:

Hàng tháng, thanh toán theo Quy chế trả lương, thưởng đối với BLĐ; Kết thúc năm quyết toán tài chính và lợi nhuận thực hiện; Làm cơ sở thanh toán Quỹ lương, thưởng cho từng thành viên.

Cụ thể:

STT	CHỨC DANH	Hạch toán CP và Chi trả Năm 2025	GHI CHÚ
1	Giám đốc (cũ)	251.451.377	Từ T1/2026-T3/2026
2	Giám đốc (mới)	166.279.415	Từ T4/2026
3	Phó Giám đốc	272.080.181	
4	Kế Toán Trưởng	94.258.267	

- Phân phối quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:

Kết quả SXKD của doanh nghiệp không có lãi; Vì vậy, không trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành không chi thưởng. (Có trong BCTC và B/cáo chi tiết kèm theo trước ĐHĐCĐ)

41
ÔNG
Ô P
ĐẦU
BIT
JINH
7 B

4. Chọn đơn vị kiểm toán và tư vấn tài chính chứng khoán năm 2025

Theo Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã liên hệ Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Tuy nhiên do không thương lượng được, HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán khác phù hợp với quyết định của ĐHĐCĐ là Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

5. Báo cáo về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

Tên ngành được bổ sung	Mã ngành
Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

6. Một số nhiệm vụ khác

-Thực hiện việc quản lý thông qua Tổng Công ty Lưu ký và Bù Trừ Chứng khoán Việt Nam đảm bảo quyền sở hữu cổ phần của các cổ đông;

-HĐQT đã chỉ đạo BGĐ đàm phán thống nhất cơ cấu nợ và lãi vay các ngân hàng và một số chính sách thuế, chính sách đối với người lao động.

-Thực hiện giám sát thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết ĐHCĐ : cải tạo hệ thống dây chuyền gạch bê tông khí chưng áp để sản xuất tấm panel ALC, mở rộng thị trường ra các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên cho mặt hàng mới ...

II.CÁC HOẠT ĐỘNG; NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

-Cơ cấu HĐQT và sự thay đổi nhân sự năm 2025 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Mậu Hoàng	Chủ tịch	01/02/2024	
Đặng Trí Đức	Thành viên	17/08/2024	
Nguyễn Ngọc Linh	Thành viên	26/07/2025	
Phạm Đình Lộc	Thành viên	17/08/2024	26/07/2025
Trần Mạnh Hùng	Thành viên	09/07/2023	26/07/2025

-Trong năm HĐQT đã hoạt động, tổ chức các cuộc họp thường kỳ và đột xuất nhằm đưa ra các chủ trương, chính sách, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế trước diễn biến thị trường, nhằm chỉ đạo cho BGĐ có định hướng để thực hiện nhiệm vụ SXKD sát thực tế hơn.

-Trong năm HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp; các cuộc họp được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và quy chế làm việc của HĐQT. HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết (phụ lục 01 kèm theo)

-Phân công nhiệm vụ từng thành viên phụ trách giám sát, theo dõi, điều hành BGĐ thực

hiện

-Ngoài ra, HĐQT đã tranh thủ ý kiến Ban giám đốc, Ban kiểm soát; để giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐQT đề ra.

-Thực hiện công bố thông tin và các báo cáo cho UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội; Tổng Công ty Lưu ký và Bảo chứng khoán Việt Nam và các cơ quan quản lý; Tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời từ các cổ đông.

-HĐQT thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát, kiểm soát và hoàn thiện chế độ quản trị Công ty;

-Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ban giám đốc và Bộ máy quản lý Công ty thực hiện đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT.

-Thực hiện chức năng quản trị mọi hoạt động SXKD của Công ty, theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và các quy định của pháp luật liên quan.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch (theo khoản 3, điều 280, NB 155): Có thực hiện vay vốn của các thành viên liên quan Thành viên HĐQT và BLĐ công ty để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại.

IV. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2025 là năm gặp rất nhiều khó khăn đối với nền kinh tế trong và ngoài nước, Công ty chúng ta cũng không ngoại lệ gặp phải rất nhiều khó khăn, sản lượng tiêu thụ giảm sút rõ rệt, các công trình xây dựng dừng và giảm, sản phẩm chịu sự cạnh tranh về giá, gạch không nung cạnh tranh về giá cả giảm giá bán, gạch bê tông nhẹ còn quá mới mẻ đối với thị trường, áp lực về tài chính – ngân hàng trả nợ gốc và lãi, các ngân hàng dừng, công nợ phải thu kéo dài trong khi không được cấp công nợ tương ứng từ nhà cung cấp, dẫn đến thiếu vốn lưu động, chi phí giá cả đầu vào tăng ... nhưng HĐQT cũng đã bám sát, theo dõi diễn biến tình hình thực tế hoạt động của doanh nghiệp; Đôn đốc, chỉ đạo, linh hoạt tạo mọi điều kiện để Ban giám đốc và Bộ máy quản lý nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực khắc phục, xử lý mọi tình huống khó khăn; và thực hiện chỉ huy, điều hành, quản lý hoạt động SXKD đạt một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu do ĐHĐCĐ giao, tuy kết quả đạt thấp, các chỉ tiêu nhiệm vụ hầu hết không đạt kế hoạch đề ra. Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận lỗ (âm) lớn; do thực hiện khấu hao của dự án gạch bê tông nhẹ, mặt dù không sản xuất nhưng phải chịu khấu hao; lãi vay, vay quá hạn, lãi phạt ngân hàng, chi phí đầu vào tăng, giá bán thì giảm nhằm cạnh tranh, thị trường tiêu thụ rất chậm

Tuy vậy HĐQT cũng bám sát, chỉ đạo cho BGĐ thực hiện nhiệm vụ duy trì hoạt động SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện các nghĩa vụ Nhà nước, thực hiện nghĩa vụ tài chính - ngân hàng.

Trong năm, HĐQT đã tuân thủ đúng, các quy định của pháp luật trong hoạt động quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT cũng đã nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ của mình về quản trị các hoạt động doanh nghiệp, theo đúng định hướng duy trì-ổn định, duy trì hoạt động,

giữ vững vì lợi ích cổ đông, vì phát triển Công ty và vì lợi ích toàn xã hội.

PHẦN II : PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Tình hình chung: Nhận định bước sang năm 2026 đối mặt với rủi ro về lạm phát khả năng tăng trưởng kinh tế trong và ngoài nước chậm, các chính sách tài chính bị hạn chế, lãi suất tăng... trước tình hình đó năm 2026, ngành sản xuất VLXD nói chung, ngành sản xuất gạch, ngói cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, Công ty chúng ta cũng không ngoại lệ gặp khó khăn trong công tác tiêu thụ và sản xuất, vì vậy kế hoạch SXKD năm 2026 trình đại hội một số chỉ tiêu cơ bản sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Chỉ tiêu doanh thu tổng hợp: **22 tỷ.đ**
2. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế **-5 tỷ.đ**
3. Chỉ tiêu chia cổ tức: **0 đ/CP**

4. Tài chính tín dụng: Thực hiện theo kế hoạch trả nợ gốc và lãi của các tổ chức tín dụng, nguồn trả nợ từ khấu hao cơ bản; doanh thu bán hàng; thu nhập khác; vay trung, ngắn hạn và huy động khác.

5. Nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định pháp luật (Thuế, phí & khác)

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Mục tiêu nhiệm vụ của Công ty trong năm 2026: *"Tiếp tục duy trì sản xuất, tháo gỡ khó khăn về tình hình thị trường, khó khăn tài chính, tái cấu trúc một số hoạt động, phát triển sản phẩm vật liệu không nung, vật liệu xây dựng khác, hoạt động cho thuê mặt bằng, huy động vốn SXKD bằng nhiều hình thức..."*

Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

1. Tập trung chỉ đạo, giám sát việc tổ chức SXKD theo hướng khai thác tối đa sản phẩm gạch Xi măng cốt liệu đạt công suất và hiệu quả; Cải tạo hệ thống sản xuất gạch bê tông khí chưng áp để nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả MMTB, bổ sung hệ thống làm vữa khô và keo dán tấm panel...; có điều chỉnh linh hoạt các phương án tổ chức SXKD hợp lý.

2. Tiếp tục tuyển dụng và kiện toàn nhân sự quản lý lãnh đạo Công ty (HĐQT; BKS; BLD; các phòng ban...); đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp cơ chế thị trường; Đảm bảo Doanh nghiệp ổn định và phát triển.

3. Tiếp tục khai thác khách hàng thuê mặt bằng, tài sản khu vực Nhà máy gạch tuy nen có hiệu quả.

4. Tìm kiếm thị trường, đối tác mới là biện pháp quan trọng để hoàn thành nhiệm vụ SXKD; Tập trung xây dựng mở rộng mạng lưới kinh doanh khai thác các địa bàn tiềm năng: Miền trung -Tây nguyên và các khu vực lân cận.

5. Huy động các nguồn vốn bằng nhiều hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu SXKD theo kế hoạch và trả nợ ngân hàng; Đảm bảo tài chính, tài sản Công ty an toàn và đạt hiệu quả cao.

6. Hoàn thiện, cải tiến hệ thống quản trị Công ty theo hướng hiện đại-tiên tiến; Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển quy mô Công ty cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; Giữ ổn định và phát triển vững chắc DN.

7. Tiếp tục tái cấu trúc doanh nghiệp về tổ chức sản xuất, về bộ máy quản trị, về hệ thống

quản trị, vốn điều lệ và về hạch toán kinh doanh theo cơ chế thị trường.

8. Chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

9. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty trong mọi hoạt động SXKD theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức Công ty và các quy chế khác.

Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó, chia sẻ và đồng thuận của quý vị cổ đông trong các hoạt động của Công ty; Cùng với sự đồng hành của BKS, BGĐ và CBCNV phấn đấu đạt được thành tựu tốt nhất trong năm kế hoạch 2026.

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Hoàng



Phụ lục 01

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Năm 2025

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	19/2025/NQ-HĐQT	15/02/2025	Bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh
2	64/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Bổ nhiệm chức danh Giám đốc
3	65/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc và bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc
4	66/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Miễn nhiệm/Bổ nhiệm kế toán trưởng
5	104/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Lùi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
6	114/2025/NQ-HĐQT	18/04/2025	Miễn nhiệm Phó Giám đốc
7	131/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Huy động vốn từ cổ đông nội bộ/người nội bộ
8	173/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
9	212/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua thời gian họp, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 (triệu tập lần 1)
10	264/2025/NQ-HĐQT	04/07/2025	Thông qua thời gian họp, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 (triệu tập lần 2)
11	464/2025/NQ-HĐQT	02/10/2025	Huy động vốn từ cổ đông nội bộ/người nội bộ
12	603/2025/NQ-HĐQT	13/12/2025	Phương án trả nợ Ngân hàng



-----o0o-----

-----o0o-----



Số: 03/2026/BC-BKS

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 (đã được công ty kiểm toán thực hiện), giám sát kết quả hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc điều hành Công ty cổ phần Đầu Tư Bitco Bình Định, cụ thể như sau:

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu Tư Bitco Bình Định đã thực hiện các nội dung hoạt động như sau:

- Ban kiểm soát đã triển khai theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và thực hiện kiểm tra, giám sát hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và cả năm 2025.
- Ban kiểm soát được mời tham dự một số cuộc họp của HĐQT; các thành viên trong Ban kiểm soát cũng được tham gia một số cuộc họp giao ban hàng tháng do Ban giám đốc chủ trì, tham gia và đưa ra một số kiến nghị với HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.
- Giám sát, kiểm tra tình hình triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Công ty thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng.
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, việc chấp hành chính sách Pháp luật nhà nước, chấp hành Điều lệ Công ty và các Quy chế, Quy định, Quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025.
- Xem xét kế hoạch tài chính và việc thực hiện kế hoạch tài chính.
- Xem xét việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch công bố thông tin trên website của Công ty. Cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký giao dịch trên sàn UpCom tại sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 1034/QĐ-SGDHN ngày 27/12/2017 với Mã chứng khoán (BTN).
- Giám sát vốn điều lệ Công ty 44,655 tỷ đồng.
- Tham gia đóng góp ý kiến về sửa đổi bổ sung các văn bản quản trị nội bộ Công ty.
- Thực hiện công tác thẩm tra, rà soát các loại hồ sơ chứng từ, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2025 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý việc ghi chép, cập nhật chứng



từ, sổ sách kế toán, các sổ liệu tài chính, báo cáo tài chính phù hợp theo chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

- Phối hợp cùng Công ty kiểm toán tài chính Chuẩn Việt: Kiểm tra sổ liệu sổ sách kế toán để kịp thời phát hiện những sai phạm, thiếu sót đề nghị các bộ phận nghiệp vụ điều chỉnh phù hợp.
- Ban kiểm soát tổ chức các phiên họp với nội dung: Tập trung vào những vấn đề thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban quản lý điều hành Công ty; kiểm soát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, theo dõi quá trình vận hành sản xuất gạch không nung XMCL.
- Ban kiểm soát tham gia và trao đổi một số thông tin với kiểm toán viên về kiểm tra, soát xét các loại hồ sơ chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính năm 2025.
- Ban kiểm soát lập báo cáo thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện 04 phiên họp của Ban, có mặt 3/3 thành viên đạt 100% *(nội dung chủ yếu thực hiện thông qua kết quả các phiên họp HĐQT; thông qua kết quả kiểm tra; giám sát về kết quả HĐSXKD; kết quả điều hành của Ban giám đốc; kiểm tra theo dõi các khoản vay, trả lãi ngân hàng; kiểm tra tình hình tài chính theo từng quý; Báo cáo tài chính năm 2025 ...); đánh giá chung trong năm 2025 cơ bản BKS hoàn thành nhiệm vụ.*
- Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 là: 86.112.000 đồng. Do tình hình tài chính của công ty gặp khó khăn chưa thanh toán được nên còn nợ: 86.112.000 đồng. Tổng nợ đến hết năm 2025 còn nợ :383.600.800 đồng

Trong đó:

- + Quý III, Quý IV năm 2021: 45.552.000 đồng
- + Năm 2022 là: 83.865.600 đồng
- + Năm 2023 là: 83.865.600 đồng
- + Năm 2024 là: 83.865.600 đồng
- + Năm 2025 là: 86.112.000 đồng

Các hoạt động trong năm Ban kiểm soát luôn phân công nhiệm vụ đến từng thành viên trong BKS theo dõi, kiểm tra, giám sát việc ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; các văn bản của Ban giám đốc điều hành, thực hiện theo NQ ĐHĐCĐ quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025; giám sát hồ sơ vay vốn ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, kiểm tra hồ sơ, sổ sách kế toán, kiểm tra tính tuân thủ thực hiện theo chuẩn mực và chế độ kế toán. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT và ban giám đốc điều hành trong năm phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Lập kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên trong BKS để thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng của từng thành viên.
- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định theo Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành của HĐQT, Ban giám đốc điều hành trong quản lý và HĐSXKD theo các chỉ tiêu NQ Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Kiểm tra sổ sách, hóa đơn, chứng từ. Theo dõi các khoản nợ vay ngân hàng và vay cá nhân là cổ đông, nhân viên của công ty để đầu tư SXKD, theo dõi công nợ khách hàng

và các tài liệu khác của Công ty, thẩm tra Báo cáo tài chính và kết quả HĐSXKD theo quý, 6 tháng và cả năm đề trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT khi được mời tham dự và duy trì sự phối hợp chặt chẽ, trao đổi, góp ý với HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý điều hành.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2025

1. VIỆC LẬP BCTC VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam và các văn bản quy phạm pháp lý có liên quan.
- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh Báo cáo tài chính Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán –thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam thực hiện kiểm toán. Ý kiến của kiểm toán viên về BCTC của Công ty là ý kiến đã được chấp nhận. BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước, trong và sau khi thực hiện kiểm toán, xem xét ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính.
- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCK nhà nước; Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; Sở GDCK Hà nội được thực hiện theo đúng quy định.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban giám đốc điều hành đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty đạt chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
+ SL SX	Tr. Viên	6,000	4,661	77,68
+ SLTT	Tr. viên	7,000	5,415	77,36
+ Tổng Doanh thu	Tr. đồng	16.000	18.665	116,66
+ Tổng chi phí	Tr.đồng	21.000	24.737	117,80
+ Lợi nhuận(T.thuế)	Tr.đồng	-5.000	-6.072	121,44
+ Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0

Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD trong năm 2025, nhìn chung các chỉ tiêu thực hiện theo Nghị quyết chưa đạt kế hoạch đề ra (các chỉ tiêu đạt mức thấp, lợi nhuận -6.072 Tr đồng). Kết quả SXKD đạt thấp, hoạt động SXKD năm 2025 lỗ, lý do lỗ: Sản lượng sản xuất thấp, sản lượng tiêu thụ gạch giảm sút, phải trả tiền thuê đất cho nhà máy gạch Tuynen hàng năm mặc dù không sản xuất, phải chi trả các khoản lãi vay đến hạn, quá hạn, lãi phạt ngân hàng và khấu hao tài sản cho nhà máy gạch do tạm ngừng sản xuất và khấu hao không đạt công suất. Bên cạnh đó việc triển khai cho thuê nhà xưởng đạt mức thấp, diện tích kho còn trống chưa khai thác triệt để.

3. VỀ KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHO NĂM TÀI CHÍNH 2025 NHƯ SAU:

Trên cơ sở báo cáo tài chính của Công ty lập ngày 31/12/2025, đã được Công ty TNHH kiểm toán –thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán xong (báo cáo kiểm toán ngày 26/03/2026). Ban kiểm soát thẩm tra BCTC cho năm tài chính 2025, thống nhất xác nhận

việc ghi chép, lập sổ sách và lưu trữ chứng từ theo qui định; việc trình bày trên BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp theo chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan về tình hình tài chính, lập và trình bày BCTC của Công ty tại thời điểm kết thúc niên độ ngày 31/12/2025 gồm: bảng cân đối kế toán; kết quả hoạt động SXKD; lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

Về kiểm tra các thông tin trên Báo cáo tài chính:

A – Chỉ tiêu tài sản , nguồn vốn năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/giảm (+/-)
TỔNG TÀI SẢN	56.021.189.648	56.896.273.877	-875.084.229
Trong đó:			
+ Tiền và tương đương tiền	2.840.871.947	78.782.731	2.762.089.216
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0
+ Các khoản thu ngắn hạn	1.093.424.322	2.767.093.526	-1.673.669.204
+ Hàng tồn kho	2.744.309.094	2.056.818.109	687.490.985
+ Tài sản ngắn hạn ≠	1.326.516.873	1.602.574.328	-276.057.455
+ Tài sản cố định	47.649.809.114	50.015.355.649	-2.365.546.535
+ Tài sản dài hạn ≠	366.258.298	375.649.534	- 9.391.236
TỔNG NGUỒN VỐN	56.021.189.648	56.896.273.877	-875.084.229
Trong đó:			
+ Nợ Phải trả	49.357.514.183	44.160.126.534	+5.197.387.649
Nợ ngắn hạn	46.037.684.183	40.118.118.793	+5.919.529.390
Nợ dài hạn	3.319.830.000	4.042.007.741	-722.177.741
+ Vốn CSH	6.663.675.465	12.736.147.343	-6.072.471.878
Vốn các cổ đông	44,655 tỷ đồng		
Cổ phiếu quỹ	0,688 tỷ đồng		

B – Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 như sau

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.665.721.389	17.491.992.035
Doanh thu hoạt động tài chính và TN ≠	803.297.865	13.627.543
- Tổng chi phí	25.541.491.132	27.740.224.068
- Tổng LN trước thuế	-6.072.471.878	-10.234.604.490
- Thuế TNDN	0	0
- Lợi nhuận sau thuế	-6.072.471.878	-10.234.604.490
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-1.381	-2.328

Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát đồng ý với báo cáo kiểm toán; Ban kiểm soát nhất trí xác nhận số liệu tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán –thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam .

104
TỶ
ÁN
TƯ
O
JINH
H DƯ

III - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

Đã thông qua các chỉ tiêu nhiệm vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, thông qua phương hướng, chiến lược trung và dài hạn mục tiêu phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn định hướng từ năm 2025-2035.

HĐQT thực hiện theo đúng tinh thần nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai các cuộc họp theo định kỳ, đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty đúng thẩm quyền, trình tự và phù hợp với quy định Điều lệ, Pháp luật. HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát Ban quản lý điều hành thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2025 đạt một số chỉ tiêu kế hoạch nhất định.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy chế, phù hợp với Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Ban kiểm soát thống nhất báo cáo của HĐQT đã trình ĐHCĐ năm 2025.

V - KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban quản lý điều hành, Ban giám đốc là những TV HĐQT nên việc triển khai và thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT rất kịp thời và hiệu quả. Trong năm 2025 hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn như: Chỉ duy trì hoạt động sản xuất dây chuyền gạch AAC (tạm ngừng hoạt động 4 tháng); Nhà máy gạch AAC+ALC hoạt động 8 tháng/12 tháng lý do: thị trường xây dựng chậm hoặc tạm ngừng; Sản phẩm mới gạch AAC+ALC đang dần tiếp cận thị trường nên mức độ tiêu thụ còn thấp so với công suất của nhà máy, gạch AAC tồn kho với số lượng lớn; các yếu tố chi phí, nguyên liệu đầu vào tăng, phải trả nợ lãi vay đến hạn, quá hạn, lãi phạt ngân hàng và chi phí khấu hao tài sản đầu tư nhà máy gạch AAC lớn... Dẫn đến hoạt động SXKD năm 2025 lỗ.

Ban quản lý điều hành đã thực hiện theo đúng trình tự và thẩm quyền dưới sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, thực hiện nhiệm vụ SXKD hàng tháng, cuối tháng tổ chức họp đánh giá tổng kết và triển khai nhiệm vụ tháng sau, cuối năm họp đánh giá tổng kết năm.

Ban giám đốc thực hiện chỉ đạo quản lý tài chính, thực hiện vay vốn phục vụ kịp thời cho nhu cầu sản xuất.

Trong năm 2025 Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp nào bất thường, gây thiệt hại đến hoạt động SXKD Công ty của Ban giám đốc điều hành.

Ban kiểm soát thống nhất Báo cáo của Ban giám đốc điều hành.

VI - SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên được tham gia họp một số phiên họp của HĐQT, được nhận đầy đủ các thông tin về Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các cuộc họp mở rộng của HĐQT có mời đầy đủ các thành viên của BKS tham dự để tham gia ý kiến.

Tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng của BQL điều hành, tham gia ý kiến đóng góp.

Ban kiểm soát tham gia ý kiến vào các văn bản hệ thống tài liệu quản trị công ty.

Đối với cổ đông: trong năm 2025 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động SXKD và Điều hành của Công ty.

VII - MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban giám đốc cần phải xúc tiến việc tiêu thụ sản phẩm gạch không nung, tăng cường công tác PR giới thiệu sản phẩm AAC+ALC ra thị trường trong tỉnh và ngoài tỉnh; Tăng cường công tác thương mại gạch XMCL nhằm gia tăng lợi nhuận và đáp ứng đầy đủ sản phẩm cho các công trình xây dựng lớn. Điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát, một lần nữa thay mặt Ban kiểm soát Chúng tôi chân thành cảm ơn toàn thể các Cổ đông đã tin nhiệm giao nhiệm vụ và phối hợp giúp đỡ cho BKS hoạt động. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước đại hội, đề nghị đại hội thông qua và xác nhận báo cáo của BKS.

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thu Thanh





Số: 04/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**
Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn **Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam** để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định và đăng tải toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 trên trang thông tin điện tử Công ty, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến với nội dung như sau:

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

1. Tại ngày 31/12/2025, một số khoản công nợ của Công ty chưa được đối chiếu, xác nhận, bao gồm: Phải thu ngắn hạn của khách hàng với số tiền là 366.340.896 VND, Người mua trả tiền trước ngắn hạn với số tiền là 650.789.968 VND, Phải trả người bán ngắn hạn số tiền là 2.434.499.628 VND, Trả trước cho người bán 703.203.680 VND, phải trả khác số tiền 1.450.542.224 VND, vay và nợ thuê tài chính số tiền là 962.000.000 VND (tại ngày 01/01/2025, các khoản mục này lần lượt là 1.664.713.189 VND; 1.013.421.151 VND; 1.948.655.898 VND; 1.116.859.760 VND; 1.411.256.798 VND và 1.352.000.000 VND). Kiểm toán viên đã sử dụng thủ tục kiểm toán thay thế nhưng đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán, chúng tôi vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến tính hiện hữu, tính đúng đắn và khả năng thu hồi của các khoản nợ phải thu cũng như các khoản mục khác nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều



chính các khoản mục liên quan trên Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 hay không.

2. Như đã trình bày tại mục 2.5 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty có khoản lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2025 là 44.380.087.788 VND và có nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 38.032.561.947 VND. Ngoài ra, tại ngày này, Công ty cũng đang vi phạm một số cam kết đối với hợp đồng và đang chưa thanh toán các khoản nợ gốc và lãi của các khoản vay đến hạn thanh toán như được trình bày tại Thuyết minh số 4.13, 4.14, 4.15. Các yếu tố này dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Khả năng hoạt động của Công ty phụ thuộc vào kết quả kế hoạch hoạt động kinh doanh, tình hình đàm phán với các chủ nợ, cũng như việc tiếp tục tài trợ của các chủ đầu tư trong tương lai. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các kế hoạch nêu trên, do đó chúng tôi không thể xác định được liệu Báo cáo tài chính đính kèm được lập với giả định hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kết toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MẠU HOÀNG





**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: 05/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính sẽ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Trường hợp không thương lượng được với Công ty kiểm toán nêu trên thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác có uy tín, chất lượng kiểm toán, mức phí kiểm toán phù hợp và đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THU THANH



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

-----o0o-----

Số: 06/2026/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định;
- Căn cứ Quy chế lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, ban Giám đốc-KTT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Năm 2025: Công ty không thực hiện phân phối do lợi nhuận âm.

Năm 2026: Dự kiến kế hoạch lỗ nên Công ty không có phương án phân phối lợi nhuận.

II. THÙ LAO NĂM 2025

TIỀN THÙ LAO ĐÃ HẠCH TOÁN CỦA HĐQT, BKS NĂM 2025: 44.000.000Đ

Trong đó: - Thù lao thành viên HĐQT: 33.000.000đồng

- Thù lao thành viên BKS: 11.000.000đồng

* Tổng tiền thù lao còn nợ lại chưa thanh toán các năm: 806.691.471đồng

Trong đó: - Thù lao thành viên HĐQT: 542.552.671đồng

- Thù lao thành viên BKS: 308.148.800 đồng

III. KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2026

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2026: 44.000.000Đ

Trong đó: - Tiền thù lao thành viên HĐQT: 33.000.000đồng

- Tiền thù lao thành viên BKS: 11.000.000đồng

Mức thù lao này không phải là mức trả cố định, nếu thành viên HĐQT/BKS không tham gia - không hoạt động thì sẽ không được hưởng. Việc thực hiện chi trả sẽ căn cứ theo hiệu quả hoạt động của Công ty và hoạt động của các thành viên HĐQT, BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung trên.

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN MẬU HOÀNG



Số: 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**
Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định (BITCO) với các bên liên quan có giá trị từ 10% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng (kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên) có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trong giai đoạn 2026-2027, cụ thể như sau:

1. Các Doanh nghiệp mà BITCO ký hợp đồng giao dịch:
 - Theo danh sách kèm theo tờ trình này (nếu có); và/hoặc
 - Bất kỳ Công ty con, Công ty liên doanh liên kết, người có liên quan, tổ chức có liên quan của người nội bộ của BITCO.
2. Đối tượng của Hợp đồng giao dịch: Mua bán sản phẩm, hàng hóa mà BITCO có kinh doanh; các Hợp đồng giao dịch khác thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định khác của Pháp luật.
3. Thời gian thực hiện: Từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 có hiệu lực cho đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.
4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:
 - Phê duyệt các giao dịch nêu trên theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại văn bản này và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch đã thông qua. HĐQT được phân quyền, ủy quyền lại phù hợp với quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN MẠU HOÀNG





**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 08/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đương nhiệm của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 sẽ kết thúc nhiệm kỳ vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) sẽ tiến hành bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ thay thế và tiếp quản công việc của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Chi tiết như sau:

1. Bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

- Số lượng thành viên HĐQT: 03 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT.
- Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT và phương thức bầu cử: Theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan, được công bố cụ thể tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT.

2. Danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 và căn cứ phiếu đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi về, HĐQT đã tổng hợp và kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua danh sách ứng cử viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
1	Nguyễn Mậu Hoàng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đáp ứng quy định
2	Đặng Trí Đức	Thành viên Hội đồng quản trị	Đáp ứng quy định

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
3	Nguyễn Ngọc Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	Đáp ứng quy định

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét,

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MẠU HOÀNG





Số: 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tuy Phước, ngày 11 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BITCO Bình Định.

Thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) đương nhiệm của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 sẽ kết thúc nhiệm kỳ vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) sẽ tiến hành bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. BKS nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ thay thế và tiếp quản công việc của BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Chi tiết như sau:

1. Bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS.
- Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS và phương thức bầu cử: Theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan, được công bố cụ thể tại Quy chế bầu cử thành viên BKS.

2. Danh sách ứng cử viên tham gia BKS Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ quy chế bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 và căn cứ phiếu đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi về, Hội đồng quản trị đã tổng hợp và kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua danh sách ứng cử viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
1	Nguyễn Thị Thu Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	Đáp ứng quy định
2	Ngô Quốc Vương	Thành viên Ban kiểm soát	Đáp ứng quy định

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử viên
3	Nguyễn Phước Ngân	Thành viên Ban kiểm soát	Đáp ứng quy định

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét,

Nơi nhận:

- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MẠU HOÀNG

